

Số: ~~1884~~/KH-GDĐT-CNTT

Hóc Môn, ngày 01 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin
năm học 2021- 2022

Căn cứ Công văn số 3082/GDĐT-TTTT ngày 13/9/2016 của TTTT-CTGD Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của đơn vị giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3351/TTT-CTGD ngày 26 tháng 11 năm 2021 của TTTT-CTGD về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Công văn số 2333/GDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về hướng dẫn tổ chức, xây dựng, vận hành trang thông tin điện tử và hệ thống thư điện tử của đơn vị giáo dục,

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2021- 2022 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tổ chức triển khai hiệu quả các Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục giai đoạn 2021- 2026 và định hướng đến năm 2030”; Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 – 2025 của Chính Phủ và Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2020 -2021, định hướng đến 2025; Đề án 117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng CNTT trong GDĐT giai đoạn 2016 -2020, định hướng đến năm 2025.

1. Triển khai có hiệu quả Quyết định số 6179/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025” và Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 của UBND thành phố Hồ Chí Minh). Triển khai các nội dung trong Kiến trúc tổng thể về CNTT của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, gắn việc triển khai các nội dung này với các Đề án của Thành phố và của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

- a) Chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh.
- b) Kế hoạch số 4933/KH-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2021 của UBND huyện Hóc Môn về triển khai Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn huyện Hóc Môn.
- c) Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

2. Kế hoạch số 4865/KH-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2021 của UBND huyện Hóc Môn về Chương trình Chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục và đào tạo huyện Hóc Môn giai đoạn 2021 - 2025. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý và quản trị nhà trường và các hoạt động dạy - học, kiểm tra, đánh giá; áp dụng mạnh mẽ phương thức dạy học trực tuyến; phát triển kho học liệu số; đảm bảo các nguồn lực, điều kiện tổ chức dạy học trực tuyến, làm việc từ xa để thích ứng bối cảnh dịch bệnh Covid. Triển khai hiệu quả trên nền tảng số việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo. Đảm bảo việc tích hợp, kết nối, chia sẻ CSDL Ngành đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ các cơ sở giáo dục, phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo đến Bộ Giáo dục và Đào tạo; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa ngành GDĐT với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, CSDL của Thành phố nhằm phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của cơ quan quản lý. Vận hành Trung tâm điều hành giáo dục thông minh tại Sở Giáo dục và Đào tạo một cách thực chất và hiệu quả.

4. Tăng cường nguồn lực đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo; huy động các nguồn lực công và nguồn lực xã hội tham gia triển khai Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục đào tạo của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

5. Xây dựng mô hình trường học tiên tiến, hiện đại gắn với việc ứng dụng CNTT&TT làm nền tảng theo định hướng xây dựng trường học điện tử, trường học thông minh. Tập trung rà soát và triển khai các tiêu chuẩn mô hình ứng dụng CNTT trong nhà trường phổ thông.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, công tác cải cách hành chính: Thông qua hệ thống Cổng thông tin điện tử của ngành và của các đơn vị tăng cường công tác thông tin nhằm chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục đào tạo trong đó tập trung tuyên truyền cho nội dung đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo cũng như Chương trình phổ thông 2018; đăng tải đầy đủ các thông tin cần công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/2/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

1.1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Đẩy mạnh hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TTBGDDT của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường, góp phần đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm học 2021 - 2022 trong điều kiện dịch bệnh Covid- 19 còn diễn biến phức tạp, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

- Lựa chọn giải pháp phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp, tích hợp các chức năng của các Hệ thống quản lý học tập trực tuyến được kết nối với cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo. Việc tổ chức dạy - học trực tuyến cần được triển khai đúng với hướng dẫn của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Các phần mềm dạy học trực tuyến đã liên thông kết nối với CSDL dùng chung của Sở Giáo dục và Đào tạo đã được công bố tại văn bản số 2379/SGDDT-GDTrH ngày 31/8/2021 và văn bản số 2460/SGDDTTTTT ngày 10/9/2021.

- Đảm bảo trang thiết bị đầu cuối, dịch vụ Internet phục vụ dạy học trực tuyến cho giáo viên và học sinh; đảm bảo môi trường dạy - học trực tuyến đáp ứng yêu cầu về tính khoa học, sư phạm trong hoạt động dạy - học trực tuyến trong thời gian chưa tổ chức được hoạt động dạy - học tập trung.

- Có phương án chuẩn bị học liệu phục vụ dạy học đảm bảo chất lượng từ các nguồn tin cậy; phát huy vai trò của các tổ chuyên môn về đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; phối hợp với gia đình trong tổ chức các hoạt động dạy học; tăng cường kiểm tra đánh giá và thi trên máy tính và hình thức trực tuyến; đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn trên môi trường mạng và hiệu quả.

b) Trong tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, các đơn vị, cơ sở giáo dục cần đảm bảo việc triển khai các hình thức dạy học ứng dụng CNTT&TT một cách chủ động và linh hoạt trong đó tập trung cho các giải pháp dạy học trực tuyến trên môi trường internet. Ưu tiên triển khai các giải pháp đã được kết nối với CSDL dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo và có tính đồng bộ cao bao gồm:

- + Tích hợp học liệu số, bài giảng e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử;

- + Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến; kiểm tra, đánh giá trực tuyến

- + Tư liệu 3D, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử tương tác,...

Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin

đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến nhằm đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện ở từng đơn vị. c) Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

d) Thí điểm triển khai các mô hình dạy học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo...) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của mỗi nhà trường.

1.2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

Tập trung xây dựng, hoàn thiện các nền tảng chuyển đổi số

a) Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục và đào tạo thành phố:

- Trong năm học 2021 - 2022 tập trung cho việc xây dựng và hoàn thiện CSDL giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; thực hiện dữ liệu các cơ sở giáo dục ngoài công lập. Thực hiện theo nguyên tắc:

+ Ngành Giáo dục và Đào tạo quản lý, vận hành và khai thác.

+ Tính chính xác, đầy đủ và tin cậy.

+ Được kết nối, chia sẻ với hệ thống thông tin quản lý giáo dục của các cấp Giáo dục và Đào tạo, hệ thống thông tin của Thành phố.

+ Phục vụ tất cả cơ quan quản lý giáo dục đồng thời kết nối và chia sẻ với các nền tảng khác trong và ngoài ngành giáo dục.

- 100% đơn vị, cơ sở giáo dục có phần mềm quản lý trường học trực tuyến và các hệ thống phần mềm đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định để đảm bảo nguyên tắc CSDL được tích hợp trong hệ thống CSDL dùng chung của ngành. Các hệ thống phần mềm quản lý trường học đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, cụ thể: Cty CP phần mềm Quảng Ích; VietSchool; SMAS; VnEdu của VNPT; Cty cổ phần Titkul.

- Trên nền tảng CSDL giáo dục dùng chung triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục. Đối với các ứng dụng có thu phí cần triển khai trên nguyên tắc tự nguyện và đảm bảo sự đồng thuận giữa nhà trường, phụ huynh học sinh và các đơn vị cung cấp giải pháp.

- Triển khai ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử

Trên nền tảng CSDL dùng chung triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, các loại hồ sơ học vụ, sổ liên lạc...) trong hoạt động giáo dục tại các đơn vị trường học theo hướng dẫn của các phòng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo

(có thể dùng để in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng, đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số)

c) Vận hành hiệu quả các phương thức hội nghị trực tuyến:

Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng. Đảm bảo việc vận hành an toàn, an ninh các hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hội nghị trực tuyến của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố và của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố.

d) Triển khai hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử:

Triển khai có hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định. Đảm bảo 100% đơn vị, cơ sở giáo dục (bao gồm các trường Công lập và Ngoài Công lập) có cổng thông tin điện tử và cổng thông tin điện tử của các đơn vị, cơ sở giáo dục phải được tích hợp trong hệ thống Cổng thông tin điện tử của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố tại địa chỉ: <https://www.hcm.edu.vn>

Cập nhật, nâng cấp hệ thống Cổng thông tin điện tử theo hướng tăng cường các ứng dụng tương tác trên hệ thống nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống, trong đó tập trung nâng cao hiệu quả và các ứng dụng khai thác dữ liệu cũng như các chức năng quản lý của hệ thống thông tin quản lý điều hành trên thiết bị di động (App điều hành) của ngành.

e) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Sở, Bộ.

f) Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành gồm:

- + Cổng thông tin điện tử của Bộ tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>.
- + Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ tại địa chỉ <https://thituyensinh.vn>.
- + Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>.
- + Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <http://giaoduc.itrithuc.vn/>
- + Hệ thống phổ cập giáo dục: <http://phocapgiaoduc.hcm.edu.vn>

2. Triển khai đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời

Năm học 2021 - 2022 là năm học đầu tiên Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố triển khai đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”. Các cơ sở Giáo dục cần thực hiện đúng

hướng dẫn tại Kế hoạch thực hiện Đề án 16 nhằm đảm bảo việc triển khai đề án đúng kế hoạch và tiến độ. Việc triển khai hiệu quả các ứng dụng CNTT trong triển khai đề án cần tập trung vào các nội dung:

- Hoàn thiện hệ thống hệ thống quản lý giáo dục, dạy học thông minh: xây dựng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; kết nối cơ sở giáo dục, điều hành hoạt động giáo dục với các giải pháp công nghệ thông tin (CNTT) thông qua trung tâm điều hành giáo dục thông minh; thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử, dịch vụ công trực tuyến; hệ thống quản trị trường học, lớp học, cơ sở vật chất trường học thông minh đồng bộ, kết nối, liên thông và chia sẻ.

- Triển khai xây dựng và tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá thông minh.

- Xây dựng hệ thống học liệu và phần mềm đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, “cân gì học nấy” của người dân thành phố thông qua hệ thống thư viện cộng đồng, ngân hàng học liệu thông minh, cung cấp các khóa học trực tuyến, khóa đào tạo ngắn hạn, từ xa cho người dân có nhu cầu.

3. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

a) Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với tất cả các cơ sở giáo dục (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

b) Các cơ sở giáo dục tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn. Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các số liệu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin trường, quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số hiệu trưởng, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học...).

4. Phát triển nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và thống kê trong giáo dục

a) Rà soát, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, gồm một số nội dung:

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần

mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ CSDL ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

b) Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ thông tin, cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của đơn vị.

c) Đối với học sinh phổ thông:

- Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEM/STEAM/STEAME); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học phù hợp với điều kiện, mục tiêu giáo dục của nhà trường; hướng dẫn học sinh kỹ năng tham gia các hoạt động học tập trên internet, trên hệ thống quản lý học tập (LMS) đảm bảo hiệu quả và an toàn trên không gian số.

- Triển khai Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” đúng lộ trình, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm góp phần hình thành, phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung, đặc biệt là năng lực tin học, học vấn số hóa giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khai thác tốt kho tàng tri thức khổng lồ, cập nhật không ngừng của nhân loại.

5. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục:

- Triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office):

+ Duy trì và sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý hành chính điện tử (e-office) kết nối tất cả các cơ sở giáo dục phục vụ trao đổi thông tin, trao đổi văn bản điện tử, quản lý điều hành trên môi trường mạng.

+ Cơ sở giáo dục có trách nhiệm sử dụng và vận hành hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc một cách hiệu quả.

+ Cơ sở giáo dục có chế độ cập nhật thông tin đảm bảo tối thiểu hai lần một ngày (buổi sáng: trước 8 giờ; buổi chiều: trước 5 giờ) thông qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc cũng như kênh thông tin: Cổng thông tin điện tử của ngành và thư điện tử (e-mail) của đơn vị. Các cơ quan, trường học cũng cần tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành và thông tin liên lạc của đơn vị mình. Đảm bảo chế độ thông tin chính xác và kịp thời. Đảm bảo 100% các đơn vị, cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị có địa chỉ thư điện tử tên miền giáo dục (...*@hcm.edu.vn..., ...*@...edu.vn, ...@moet.edu.vn hoặc ...sgddt@tphcm.gov.vn) để sử dụng trong công tác, khuyến khích các đơn vị cung cấp thư điện tử tên miền giáo dục cho giáo viên và học sinh. Thường xuyên sử

dụng và sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử. Không sử dụng thư điện tử tên miền khác trong liên hệ, phối hợp công tác của ngành giáo dục.

- Năm học 2021 - 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục duy trì hệ thống tin nhắn HCM-Edu đồng thời triển khai hệ thống thông tin giáo dục trên các thiết bị di động (App điều hành). Yêu cầu cán bộ quản lý giáo dục cài đặt các ứng dụng điều hành để tiếp nhận thông tin quản lý, điều hành của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng như khai thác các ứng dụng trực tuyến trên hệ thống một cách thuận tiện và hiệu quả.

- Các cơ sở giáo dục cần thường xuyên cập nhật các văn bản liên quan đến cải cách hành chính tại địa chỉ:

+ <https://hcm.edu.vn/pho-bien-tuyen-truyen-vb-tthc-vb41784.aspx>

+ <https://hcm.edu.vn/thu-tuc-hanh-chinh-vb41847.aspx>.

+ <https://pgdhocmon.hcm.edu.vn/cai-cach-hchinh/c/84190>

Tất cả các văn bản quy phạm có liên quan, các quy trình, biểu mẫu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo đều được thông tin công khai, đầy đủ và rộng rãi trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến Thành phố và Cổng Thông tin điện tử của Sở, Phòng GDĐT (<https://hcm.edu.vn>) kết nối tất cả các đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Các đơn vị đăng tải toàn bộ thông tin văn bản liên quan đến cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục thuộc phạm vi quản lý trên hệ thống Cổng thông tin điện tử của đơn vị. Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính đã đủ yêu cầu và cung cấp đầy đủ các thủ tục hành chính trên cổng thông tin của Phòng Giáo dục và Đào tạo; chủ động nghiên cứu và chuẩn bị phương án để tổ chức việc tuyển sinh các lớp đầu cấp bằng hình thức trực tuyến.

- Các cơ sở giáo dục:

+ Cần đăng tải đầy đủ các biểu mẫu, thủ tục hành chính lên cổng thông tin điện tử của đơn vị (cần xây dựng chuyên mục “Cải cách hành chính” để tập trung các biểu mẫu, thủ tục hành chính, quy trình giải quyết... vào 01 mục), đặc biệt các thủ tục hành chính phục vụ phụ huynh, học sinh như: mẫu đơn xin nghỉ học; mẫu đơn xin phúc khảo bài kiểm tra, bài thi. Công khai thông tin xét tuyển học sinh đầu cấp (các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng...).

+ Thực hiện việc Công khai trên hệ thống cổng thông tin điện tử của đơn vị các nội dung theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân nhằm công khai đối với người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật đồng thời nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ

và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

6. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

- Rà soát hệ thống máy tính của đơn vị, đảm bảo cấu hình máy tính đáp ứng yêu cầu dạy học trên internet và các ứng dụng trực tuyến; máy tính cần được sử dụng một cách hiệu quả để phục vụ công tác dạy môn Tin học và quản lý của các đơn vị.

- Đảm bảo 100% các đơn vị, cơ sở giáo dục được kết nối đường truyền cáp quang đủ mạnh để triển khai các ứng dụng trực tuyến như các hệ thống dạy - học trực tuyến, hệ thống thông tin quản lý nhà trường và các hệ thống báo cáo, khảo sát trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến...

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Đảm bảo hạ tầng CNTT để triển khai việc tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

- Xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền chuẩn bị đội ngũ giáo viên, phòng máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.

7. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin giáo dục

Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin giáo dục là nhiệm vụ quan trọng. Các đơn vị cần tập trung thực hiện các nội dung:

- Các đơn vị, cơ sở giáo dục cần triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Trong việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin thì thái độ người dùng (quản trị viên hệ thống; người được cấp tài khoản trên các hệ thống trực tuyến) là một trong những điều kiện vô cùng quan trọng vì vậy các đơn vị cần đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhằm nâng cao nhận thức của người dùng cũng như kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Các đơn vị cần phân công trách nhiệm cụ thể cho lãnh đạo, cán bộ thông tin của đơn vị bằng văn bản và thực hiện đúng “Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Ngành Giáo dục và Đào tạo và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh”.

8. Tăng cường phối hợp với các đối tác có thế mạnh trong lĩnh vực để triển khai các ứng dụng CNTT&TT một cách hiệu quả:

- Tiếp tục tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và các đối tác có thế mạnh trong lĩnh vực CNTT để triển khai nhiệm vụ năm học lĩnh vực Ứng dụng CNTT trong giáo dục và đào tạo một cách hiệu quả phù hợp với thực tiễn tại đơn vị.

- Các cơ sở giáo dục chủ động nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị cung cấp các giải pháp CNTT phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc tổng thể về CNTT cũng như các đề án về giáo dục thông minh, chương trình chuyển đổi số của ngành giáo dục và đào tạo.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục:

a) Đối với phòng GDĐT: Phân công lãnh đạo Phòng phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

b) Đối với cơ sở giáo dục: Phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

2. Các đơn vị, cơ sở giáo dục cần rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống (phân công các phòng/bộ phận chuyên môn chịu trách nhiệm rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của các dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu ngành); quy định rõ trách nhiệm quản lý, khai thác dữ liệu giáo dục tuân đảm bảo thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân và các quy định khác; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Ưu tiên nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị và vận dụng các khoản chi khác theo quy định để triển khai nhiệm vụ CNTT; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT.

5. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá thi đua việc thực hiện nhiệm vụ CNTT hàng năm đối với các đơn vị, cơ sở giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng kế hoạch và triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2021 – 2022 phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của địa phương.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CNTT của các cơ sở, đơn vị giáo dục. Năm học 2021 - 2022 Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai đánh giá thi đua việc thực hiện nhiệm vụ CNTT của các cơ sở giáo dục ngành giáo dục và đào tạo thuộc huyện.

Phân công cụ thể bằng văn bản trách nhiệm phụ trách lĩnh vực Ứng dụng CNTT

2. Các cơ sở giáo dục

Phân công cụ thể bằng văn bản một lãnh đạo trường phụ trách công tác Ứng dụng CNTT của đơn vị và đảm bảo có vị trí việc làm CNTT theo hướng dẫn. Tùy điều kiện thực tế của đơn vị có thể thành lập tổ, nhóm hỗ trợ CNTT để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CNTT của đơn vị.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021 - 2022. Kế hoạch triển khai báo cáo về Phòng và Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 13/12/2021.

Tập tin PDF Kế hoạch triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2021 - 2022 các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo qua link: <https://forms.gle/yNPijz8ZrAvwEUSE9>

Riêng trường trung học cơ sở gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo qua phần mềm quản lý trực tuyến tại địa chỉ: <https://quanly.hcm.edu.vn>

Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ trực tiếp đánh giá kết quả triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2021 - 2022 của các đơn vị.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ Trưởng các cơ sở giáo dục thuộc huyện lập kế hoạch thực hiện nghiêm túc văn bản này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần trao đổi, vui lòng liên hệ ông Nguyễn Thanh Long – chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo, SĐT: 0938005590 để phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT TT&CTGD Sở GDĐT;
- LĐ, CV/PGDĐT;
- Lưu: VT, TLg.



Nguyễn Văn Hiệp



thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2021-2022

(đính kèm kế hoạch số 1884/KH-GDDĐT-NTT ngày 12/12/2021 của P.GDDĐT)

1	Nguyễn Văn Hiệp	Trưởng phòng	Phụ trách chung
2	Nguyễn Ngọc Lan	P.Trưởng phòng	Phụ trách mầm non
3	Nguyễn Anh Tuấn	P.Trưởng phòng	Phụ trách tiểu học
4	Mai Hồng Thanh	P.Trưởng phòng	Phụ trách THCS
5	Lý Mỹ Liên	Chuyên viên	Thành viên
6	Lê Thị Thuỳ Linh	Chuyên viên	Thành viên
7	Nguyễn Thị Thủy Hồng	Chuyên viên	Thành viên
8	Võ Văn Cư	Chuyên viên	Thành viên
9	Huỳnh Minh Vũ	Chuyên viên	Thành viên
10	Lê Hoàng Lộc	Chuyên viên	Thành viên
11	Nguyễn Thanh Long	Chuyên viên	Thành viên
12	Trần Trọng Hiếu	Chuyên viên	Thành viên
13	Phan Thụy Ngọc Hợp	Chuyên viên	Thành viên
14	Đinh Phương Thanh	Chuyên viên	Thành viên
15	Nguyễn Thanh Nhựt	Chuyên viên	Thành viên
16	Nguyễn Thị Đường	Chuyên viên	Thành viên
17	Nguyễn Thị Hoa	Chuyên viên	Thành viên
18	Vương Nguyễn Kiều Trinh	Nhân viên	Thành viên
19	Nguyễn Thanh Phong	Giáo viên BDGD	Thành viên

Các thành viên chịu trách nhiệm thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

